TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:11 /2017/ HNGĐ - ST
Ngày 03/8/2017
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Xuân Sang**
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Tống Thị Thủy**
2/ Ông **Hoàng Văn Lược**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Ngọc Lan** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Minh**- Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 83/2017/TLST- HNGĐ, ngày 24 tháng 5 năm 2017 về "***Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn***", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2017/QĐXXST- HNGĐ, ngày 21 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thế Ph**- sinh năm 1983
Địa chỉ: SN 38 đường Lê Đại Hành, tổ 2, khu phố 5, phường Đ, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa(có mặt)

2. Bị đơn: Chị **Mai Thị Thu Ph**- sinh năm 1986
Địa chỉ: SN 38 đường Lê Đại Hành, tổ 2, khu phố 5, phường Đ, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 5 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Nguyễn Thế Ph trình bày:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thế Ph đăng ký kết hôn với chị Mai Thị Thu Ph tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã Bỉm Sơn vào ngày 15 tháng 11 năm 2010 (giấy đăng ký số 111/2010). Quá trình chung sống vợ chồng chỉ hòa thuận được một thời gian ngắn còn sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là chị Ph không chăm lo vun vén cho gia đình. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị Ph không còn nên anh xin ly hôn với chị Ph.

Về nuôi con chung: Vợ chồng anh Ph, chị Ph có hai con chung là Nguyễn Nhật M (nữ), sinh 13/10/2011 và Nguyễn Lâm O (nữ), sinh 20/3/2013. Nếu ly hôn, anh Ph có nguyện vọng nuôi cả hai con.

Tại bản tự khai đề ngày 24 tháng 5 năm 2017, và trong quá trình xét xử bị đơn Mai Thị Thu Ph trình bày:

Về hôn nhân: Chị thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như anh Nguyễn Thế Ph trình bày là đúng. Theo chị vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận được ba năm, sau đó nảy sinh nhiều mâu thuẫn do cả hai vợ chồng có những quan điểm sống trái ngược nhau. Cuộc sống gia đình luôn gò bó, ức chế khiến cả hai không thể dung hòa được. Anh Ph không biết cùng vợ lo lắng chăm sóc con cái. Mặc dù đã được gia đình đôi bên khuyên giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn vẫn tồn tại. Hiện nay vợ chồng chị đang sống ly thân nhau. Nay anh Ph làm đơn xin ly hôn chị, chị muốn có thời gian suy nghĩ thêm vì thời gian này chị bận công tác và chăm sóc con(cháu thứ hai bị bệnh rối loạn hành vi, tang động giảm chú ý). Tại phiên tòa chị Ph xét thấy không còn tình cảm với anh Ph nên chị cũng nhất trí ly hôn.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Nhật M và Nguyễn Lâm O như anh Ph trình bày, nếu ly hôn chị Ph cũng xin nuôi cả hai con vì chị không muốn tách hai cháu ra. Về cấp dưỡng chị đề nghị anh Ph phải cấp dưỡng để chị nuôi cháu thứ hai.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Qua nhiều lần hòa giải, về hôn nhân anh Nguyễn Thế Ph cương quyết xin ly hôn còn chị Mai Thị Thu Ph lúc thì không muốn ly hôn lúc thì đồng ý ly hôn. Về nuôi con chung: Hai bên không thống nhất được về người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Anh Ph xin nuôi cả hai con và không yêu cầu chị Ph cấp dưỡng nuôi con. Chị Ph xin nuôi

hai con và yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi cháu cháu O vì cháu đang chữa bệnh mỗi tháng 6.000.000đ. Chị Ph giao nộp các tài liệu chứng cứ về việc cháu Nguyễn Lâm O đang theo học tại Công ty TNHH MTV hỗ trợ giáo dục Thiên Thần Nhỏ Ninh Bình với mức chi phí mỗi tháng là 4.300.000đ, ngoài ra còn các khoản chi tiêu sinh hoạt khác cho cháu là 2.300.000đ, tiền thuê xe đưa đón cháu đi học là 4.300.000đ, tổng cộng các khoản chi phí cho cháu O trong một tháng là 10.900.000đ. Chị Ph cung cấp bảng lương tại trường mầm non xi măng B nơi chị Ph đang công tác là 4.195.710đ (tháng 4, 5, 6/2017). Anh Ph thừa nhận việc cháu O đang theo học tại trường chuyên biệt dành cho trẻ rối loạn hành vi, anh cũng đồng ý để cháu tiếp tục theo học, tuy nhiên anh không đồng ý cấp dưỡng cho cháu O theo yêu cầu của chị Ph. Anh Ph cung cấp bảng lương của anh dao động từ 5 đến 6 triệu đồng/tháng. Tòa án đã tiến hành thu thập thông tin về mức thu nhập của anh Ph tại Công ty cổ phần xi măng B nơi anh đang công tác. Theo đó, mức thu nhập của anh Ph trong 5 tháng đầu năm 2017 dao động từ 8.500.000đ đến 9.500.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: về hôn nhân, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Nguyễn Thế Ph được ly hôn chị Mai Thị Thu Ph; về nuôi con chung: đề nghị HĐXX giao cháu Nguyễn Nhật M cho anh Nguyễn Thế Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Lâm O cho chị Mai Thị Thu Ph trực tiếp nuôi dưỡng và buộc anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Ph một khoản theo định kỳ là 3.000.000đ/1 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn nhận định:

[2] *Về hôn nhân:* Hôn nhân của anh Nguyễn Thế Ph và chị Mai Thị Thu Ph là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không có sự yêu thương chia sẻ khó khăn trong cuộc sống. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Nay anh Ph xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn với chị Ph. Chị Ph ban đầu không nhất trí ly hôn nhưng sau đó đồng ý ly hôn với anh Ph. Do đó, có căn cứ chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Ph, xử cho canh Nguyễn Thế Ph được

ly hôn chị Mai Thị Thu Ph theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về nuôi con chung:* anh Ph và chị Ph có hai con chung và cả hai đều xin nuôi cả hai con. Hội đồng xét xử xét thấy, nguyện vọng xin nuôi con của các đương sự là hoàn toàn chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật. Trong vụ án này, điều kiện chăm sóc, nuôi dạy con cái của hai bên là ngang nhau. Cả hai đều có công việc ổn định với mức thu nhập khá. Anh Ph có chỗ ở ổn định cùng bố mẹ. Do đó, giao cho mỗi người nuôi một con là phù hợp với nguyện vọng của các bên và đảm bảo điều kiện tốt nhất cho các cháu về mọi mặt. Tuy nhiên, về hai người con của anh Ph, chị Ph thì cháu thứ hai Nguyễn Lâm O mới hơn 04 tuổi cháu lại bị rối loạn hành vi, tăng động, giảm chú ý nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, giao cháu O cho chị Ph nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Nhật M cho anh Ph nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con, căn cứ vào các chi phí thực tế cho việc học tập của cháu, vào mức thu nhập của hai bên, HĐXX xét thấy, mặc dù tòa án giao cho mỗi bên đương sự nuôi một con, nhưng do cả hai bên đương sự đều có nguyện vọng cho cháu Nguyễn Lâm O theo học tại Công ty TNHH MTV hỗ trợ giáo dục Thiên Thần Nhỏ Ninh Bình với mức chi phí hàng tháng khoảng 10.000.000đ nên việc chị Ph yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng cho chị nuôi cháu O là có căn cứ và được chấp nhận. Buộc anh Nguyễn Thế Ph phải cấp dưỡng nuôi cháu O một khoản nhất định theo định kỳ để cháu được tiếp tục theo học trường chuyên biệt dành cho trẻ rối loạn hành vi, tăng động, giảm chú ý là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình

[4] *Về án phí:* Anh Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

**** Áp dụng:*** khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147 BLTTDS; khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí ban hành kèm theo;

**** Tuyên xử:***

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Thế Ph và chị Mai Thị Thu Ph.

2.Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Nhật M (nữ), sinh 13/10/2011 cho anh Nguyễn Thế Ph trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Lâm O (nữ), sinh 20/3/2013 cho chị Mai Thị Thu Ph trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (18 tuổi). Buộc anh Nguyễn Thế Ph phải cấp dưỡng nuôi con chị Ph theo định kỳ mỗi tháng là 3.000.000đ(ba triệu đồng) để nuôi cháu Nguyễn Lâm O cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Thời gian đóng góp cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 01/8/2017.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Tuy nhiên, nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của nhau thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con đối với người kia theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên đương sự được quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Thế Ph phải nộp 300.000đ*(ba trăm ngàn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ(ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng hai khoản án phí anh Ph phải nộp là 600.000đ(sáu trăm ngàn đồng). Chuyển số tiền 300.000đ anh Ph đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn ngày 24 tháng 5 năm 2017 theo biên lai số: AA/2016/0004182 sang phần án phí ly hôn sơ thẩm mà anh Ph phải nộp. Anh Ph còn phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn Nguyễn Thế Ph và bị đơn Mai Thị Thu Ph. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/8/2017).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Xuân Sang

Nơi nhận:
- Đương sự ;
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường Đ, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa(Đk2010);
- Chi cục Thi hành án dân sự Bỉm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.